**NỘI DUNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**A. LĨNH VỰC DÂN SỐ, BÀ MẸ - TRẺ EM**

**1. Thủ tục cấp Giấy chứng sinh.**

**a) Trình tự thực hiện**

**\* Trường hợp 1: Cấp giấy chứng sinh đối với trường hợp trẻ được sinh ra ngoài cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhưng được người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh hoặc nhân viên y tế thôn, bản hoặc cô đỡ thôn, bản đỡ đẻ**

**Bước 1.** Trong thời hạn 30 ngày kể từ thời điểm trẻ sinh ra sống, thân nhân của trẻ nộp tờ khai đề nghị cấp giấy chứng sinh theo quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 22/2025/TT-BYT ngày 28/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi quản lý người đỡ đẻ và xuất trình giấy tờ tùy thân hợp lệ có số định danh cá nhân hoặc hộ chiếu của người mẹ sinh ra trẻ để đối chiếu;

**Bước 2**. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được tờ khai đề nghị cấp giấy chứng sinh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có trách nhiệm xác minh thông tin về người đỡ đẻ, người mẹ sinh ra trẻ, trẻ sơ sinh và cấp giấy chứng sinh cho trẻ theo mẫu quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 22/2025/TT-BYT ngày 28/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

Trường hợp không xác minh được thông tin hoặc thông tin không chính xác thì không cấp giấy chứng sinh.

**\* Trường hợp 2: Cấp giấy chứng sinh cho trường hợp trẻ sinh ra do thực hiện kỹ thuật mang thai hộ**

- Nếu trẻ sinh ra tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện kỹ thuật mang thai hộ cho người sinh ra trẻ:

**Bước 1**. Bên cha mẹ đẻ (Bên nhờ mang thai hộ) hoặc Bên mang thai hộ hoặc thân nhân của trẻ nộp Hồ sơ cho cơ sở y tế nơi trẻ sinh ra.

**Bước 2**. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp giấy chứng sinh theo mẫu số 02 quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 22/2025/TT-BYT ngày 28/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế cho trẻ trước khi trẻ ra khỏi cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hoặc sớm hơn theo đề nghị của thân nhân của trẻ.

- Nếu trẻ sinh ra tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh không phải cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã thực hiện kỹ thuật mang thai hộ cho người sinh ra trẻ:

**Bước 1**. Bên cha mẹ đẻ (Bên nhờ mang thai hộ) hoặc Bên mang thai hộ hoặc thân nhân của trẻ nộp Hồ sơ cho cơ sở y tế nơi trẻ sinh ra bản xác nhận về việc thực hiện kỹ thuật mang thai hộ vì mục đích nhân đạo của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện kỹ thuật mang thai hộ theo quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 22/2025/TT-BYT ngày 28/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế và xuất trình giấy tờ tùy thân hợp lệ có số định danh cá nhân hoặc hộ chiếu của người mẹ sinh ra trẻ để đối chiếu

**Bước 2**. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được bản xác nhận về việc thực hiện kỹ thuật mang thai hộ vì mục đích nhân đạo, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi trẻ sinh ra cấp giấy chứng sinh theo mẫu số 02 quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 22/2025/TT-BYT ngày 28/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

**b) Cách thức thực hiện:** Nộp trực tiếp tại Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ**

\* Thành phần hồ sơ bao gồm:

*- Đối với trường hợp Cấp giấy chứng sinh đối với trường hợp trẻ được sinh ra ngoài cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhưng được người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh hoặc nhân viên y tế thôn, bản hoặc cô đỡ thôn, bản đỡ đẻ:*

+ Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng sinh theo mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 22/2025/TT-BYT ngày 28/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế;

+ Căn cước điện tử hoặc bản sao hợp lệ thẻ căn cước hoặc giấy tờ tùy thân hợp lệ có số định danh cá nhân hoặc hộ chiếu của người mẹ sinh ra trẻ.

*- Đối với trường hợp Cấp giấy chứng sinh cho trường hợp trẻ sinh ra do thực hiện kỹ thuật mang thai hộ:*

+ Bản xác nhận về việc thực hiện kỹ thuật mang thai hộ của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện kỹ thuật mang thai hộ theo *Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư số 22/2025/TT-BYT ngày 28/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế*;

+ Căn cước điện tử hoặc bản sao hợp lệ thẻ căn cước hoặc giấy tờ tùy thân hợp lệ có số định danh cá nhân hoặc hộ chiếu của người mẹ sinh ra trẻ của Bên mang thai hộ và Bên nhờ mang thai hộ

\* Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

**d) Thời hạn giải quyết**

- Trường hợp 1: 05 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Trường hợp 2: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận nhận đủ hồ sơ hợp lệ

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Người mẹ hoặc người cha hoặc thân nhân của trẻ

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

**g)** **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

- Trường hợp 1: Giấy chứng sinh theo mẫu số 1 Phụ lục I (bản giấy hoặc bản điện tử có ký số).

- Trường hợp 2: Giấy chứng sinh theo mẫu số 2 Phụ lục I (bản giấy hoặc bản điện tử có ký số).

**h)** **Phí/Lệ phí (nếu có):** Không thu phí

**i)** **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm thủ tục này)**

- Trường hợp 1: Mẫu tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng sinh (Phụ lục II kèm Thông tư số 22/2025/TT-BYT).

- Trường hợp 2: Bản xác nhận về việc thực hiện kỹ thuật mang thai hộ vì mục đích nhân đạo (Phụ lục IV kèm Thông tư số 22/2025/TT-BYT)

**k)** **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):** Không có

**m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính**

- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;

- Nghị định số 63/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định việc thực hiện liên thông điện tử 02 nhóm thủ tục hành chính: đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất;

- Nghị định số 207/2025/NĐ-CP ngày 15/7/2025 quy định về sinh con bằng kỹ thuật hỗ trợ sinh sản và điều kiện mang thai hộ vì mục đích nhân đạo;

- Thông tư số Thông tư số 22/2025/TT-BYT ngày 28/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định cấp và sử dụng Giấy chứng sinh

Phụ lục II

TỜ KHAI ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG SINH

(Ban hành kèm theo Thông tư số 22/2025/TT-BYT ngày 28/6/2025

của Bộ trưởng Bộ Y tế)

CỘNG **HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh** phúc

**TỜ KHAI**

Đề nghị cấp Giấy chứng sinh

Kính gửi: …………………………(1) …………….……………….

Họ, chữ đệm, tên khai sinh của người đề nghị:………………………………

Số ĐDCN/Hộ chiếu: ………………………………………..…………........

Nơi cư trú:……………………………………………………………

Quan hệ với trẻ được đề nghị cấp Giấy chứng sinh: …………………..…………

Số điện thoại liên hệ: ……………………………………………………………

Đề nghị cơ quan y tế cấp Giấy chứng sinh cho trẻ theo thông tin dưới đây:

Họ, chữ đệm, tên trẻ: ………………………………………………………

Tên dự kiến lúc sinh là (nếu có): ……………………………………………

Được sinh ra lúc vào lúc:…..giờ…….phút, ngày ..… tháng ….. năm ……

Tại:………………………………………………………………… ……

Giới tính lúc sinh: Trai □ Gái □ Không rõ □ Cân nặng lúc sinh: ………… gam

Họ, chữ đệm, tên khai sinh của mẹ: ……………………….……………………

Ngày, tháng, năm sinh: ……………………..…… Dân tộc: …….………………

Số ĐDCN/Hộ chiếu: ………………………………………..……......................

Nơi cư trú: ………………………..……………………………………….

Mã số BHXH/BHYT: ………..………………….………………………

Họ, chữ đệm, tên người đỡ đẻ: ………………......…....... Số điện thoại: ….........

Số ĐDCN/Hộ chiếu: ………………………………………..…………........

**Xác nhận của người đỡ đẻ.. ..…… (2), ngày….....tháng….... năm ..…...**

(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên) Người đề nghị

(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên)

PHỤ LỤC IV

BẢN XÁC NHẬN VỀ VIỆC THỰC HIỆN KỸ THUẬT MANG THAI HỘ VÌ MỤC ĐÍCH NHÂN ĐẠO

(Ban hành kèm theo Thông tư số 22/2025/TT-BYT ngày 28/6/2025

của Bộ trưởng Bộ Y tế)

CỘNG **HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN XÁC NHẬN**

**Về việc thực hiện kỹ thuật mang thai hộ vì mục đích nhân đạo**

Kính gửi: ………………………………(1)…………………………………

1. Thông tin của bên nhờ mang thai hộ:

Họ, chữ đệm, tên khai sinh của vợ: ………………..……………………………

Ngày, tháng, năm sinh : ………………..……….. Dân tộc: ……………...…….

Số ĐDCN/Hộ chiếu: ………………………..…..…………….………….……….

Nơi cư trú: …………………….…………… ………..…….…………………

Họ, chữ đệm, tên khai sinh của chồng: ………………..……………………….…

Ngày, tháng, năm sinh : ………………..….…….. Dân tộc: ……………...…….

Số ĐDCN/Hộ chiếu: ………………..………………..…….……….………

Nơi cư trú: …………………………………………….……………………

Giấy đăng ký kết hôn số: ………………………………….……………....……

2. Thông tin của bên mang thai hộ

Họ, chữ đệm, tên khai sinh của vợ: ………………..………… ………………

Ngày, tháng, năm sinh : ………………..….…………..

Dân tộc: ……………...…….

Số ĐDCN/Hộ chiếu: ………………………..………….……..………….……

Nơi cư trú: …………………….…………………………..…….………

Họ, chữ đệm, tên khai sinh của chồng (nếu có): ……………….……………

Ngày, tháng, năm sinh : ………………..….…………..

Dân tộc: ……………...…….

Số ĐDCN/Hộ chiếu: …………………..…..………………..…….……….…

Nơi cư trú: ………… ….…………………………………….…….

Giấy đăng ký kết hôn số (nếu có):………………………………………….……

Xác nhận đã thực hiện kỹ thuật mang thai hộ thành công tại Bệnh viện: ……………

- Ngày chuyển phôi: ……………………………….

- Số phôi chuyển: …………………………

- Dự kiến sinh: ………………………………….……

...……, ngày…....tháng...... năm …........

**BÊN NHỜ MANG THAI HỘ BÊN MANG THAI HỘ**

**NGƯỜI VỢ NGƯỜI CHỒNG NGƯỜI VỢ NGƯỜI CHỒNG**

**Lãnh đạo khoa/đơn vị thực hiện kỹ thuật Đại diện cơ sở KBCB**

**mang thai hộ vì mục đích nhân đạo thực hiện kỹ thuật MTH**

*(Ký, ghi rõ chức danh và họ tên) (Ký, ghi rõ chức danh, họ tên và đóng dấu)*

**2. Thủ tục cấp lại Giấy chứng sinh**

**a) Trình tự thực hiện**

**Bước 1**. Người mẹ hoặc người cha của trẻ hoặc người được cha, mẹ trẻ ủy quyền trực tiếp nộp hồ sơ đề nghị cấp lại giấy chứng sinh theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 22/2025/TT-BYT ngày 28/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi đã cấp giấy chứng sinh cho trẻ lần đầu và xuất trình giấy tờ tùy thân hợp lệ có số định danh cá nhân hoặc hộ chiếu của người mẹ để đối chiếu. Trường hợp người đề nghị không phải là người mẹ đã sinh ra trẻ thì phải xuất trình giấy ủy quyền hợp pháp.

**Bước 2**. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có trách nhiệm cấp lại giấy chứng sinh cho trẻ. Trường hợp không xác minh được thông tin của người mẹ hoặc thông tin không chính xác thì không cấp lại giấy chứng sinh.

Mã số giấy chứng sinh cấp lại phải sử dụng mã số của giấy chứng sinh cũ đã cấp. Giấy chứng sinh cấp lại được lưu tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cùng hồ sơ đề nghị cấp lại giấy chứng sinh.

**b) Cách thức thực hiện**

Nộp tiếp tại Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã cấp Giấy chứng sinh lần đầu.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ**

\* Thành phần hồ sơ:

- Tờ khai đề nghị cấp lại Giấy chứng sinh theo mẫu quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 22/2025/TT-BYT ngày 28/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế;

- Giấy chứng sinh đã cấp đối với trường hợp bị nhầm lẫn, thiếu thông tin, rách, nát; (trừ trường hợp đề nghị cấp lại do mất).

- Giấy tờ chứng minh liên quan đến nội dung nhầm lẫn hoặc còn thiếu đối với trường hợp cấp lại do nhầm lẫn, thiếu thông tin.

- Giấy tờ tùy thân hợp lệ có số định danh cá nhân hoặc hộ chiếu của người mẹ để đối chiếu. Trường hợp người đề nghị không phải là người mẹ đã sinh ra trẻ thì phải xuất trình giấy ủy quyền hợp pháp.

\* Số lượng hồ sơ: 01 bộ

**d) Thời hạn giải quyết:** 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được giấy tờ hợp lệ.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Người mẹ hoặc người được ủy quyền.

**e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi đã cấp giấy chứng sinh lần đầu.

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính**

Giấy chứng sinh theo mẫu Phụ lục I kèm theo Thông tư số 22/2025/TTBYT ngày 28/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế (bản giấy hoặc bản điện tử có ký số).

**h) Phí, lệ phí:** Không thu phí.

**i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai**

Phụ lục III: Mẫu tờ khai đề nghị cấp lại Giấy chứng sinh.

**k) Yêu cầu điều kiện thực hiện thủ tục hành chính**

Các trường hợp được cấp lại giấy chứng sinh: giấy chứng sinh đã được cấp có nhầm lẫn, thiếu thông tin; giấy chứng sinh bị mất, rách, nát.

**m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính**

- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;

- Nghị định số 63/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định việc thực hiện liên thông điện tử 02 nhóm thủ tục hành chính: đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất;

- Thông tư số 22/2025/TT-BYT ngày 28/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc quy định cấp và sử dụng Giấy chứng sinh.

PHỤ LỤC III

MẪU TỜ KHAI ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY CHỨNG SINH

(Ban hành kèm theo Thông tư số 22/2025/TT-BYT ngày 18 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**TỜ KHAI**

**Đề nghị cấp lại Giấy chứng sinh**

Kính gửi: ……………………… (1) ………………………………

Họ, chữ đệm, tên khai sinh của người đề nghị: …………………………………

Số ĐDCN/Hộ chiếu: ………………………………………..…………............

Nơi cư trú:……………………………… ……………………………

Quan hệ với trẻ được đề nghị cấp Giấy chứng sinh: …………………..………

Số điện thoại liên hệ: ……………………………………………………

Đề nghị ………………(1) …………….. cấp lại Giấy chứng sinh cho trẻ dưới đây:

Họ, chữ đệm, tên trẻ: ……………………………………………………

Tên dự kiến lúc sinh là (Nếu có): …………………………………….…

Họ, chữ đệm, tên khai sinh của mẹ:……………….………….…….…………

Ngày, tháng, năm sinh: ……..………………..……

Dân tộc: …….…….…………

Số ĐDCN/Hộ chiếu: …………………………………………..……

Nơi cư trú:…………… ………………..……………….………………....

Đã được cơ quan cấp Giấy chứng sinh: ngày ……..… tháng ……… năm …………

Đề nghị cơ quan cấp lại Giấy chứng sinh cho trẻ vì:

|  |  |
| --- | --- |
| 1- Mất/thất lạc  2- Rách nát | □  □ |
| 3- Nhầm lẫn thông tin □ | (Ghi cụ thể): …..………………………………. |

4- Khác □ (Ghi cụ thể : ……..……………… ……..………………………

Tôi xin cam đoan các thông tin kê khai như trên là hoàn toàn đúng.

……, ngày……tháng…... năm …

**Người đề nghị**

*(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên)*

Chú thích :

(1) Ghi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi đã cấp Giấy chứng sinh cho trẻ;

(2) Ghi địa danh hành chính xã/phường nơi người đề nghị cấp lại Giấy chứng sinh cư trú